

HĐTL VN30 – CƠ HỘI CHO BÊN BÁN?

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 04/09/2018



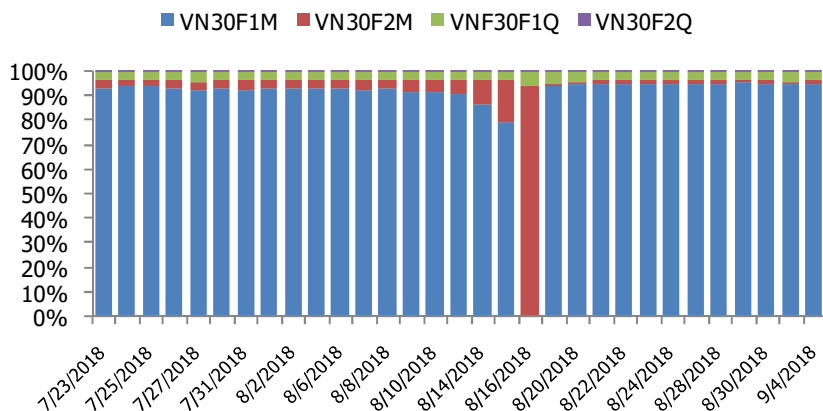
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	16	956	-2.43
VN30F1810	18/10/2018	44	955.8	2.04
VN30F1812	20/12/2018	107	955.9	11.63
VN30F1903	21/03/2019	198	957	24.68

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch mở đầu tháng 9 diễn ra không thực sự thuận lợi khi sắc đỏ chiếm áp đảo trên toàn thị trường. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 13,6 điểm (-1,37%) xuống 975,94 điểm; HNX-Index giảm 1,41 điểm (-1,25%) xuống 111,38 điểm. Ảnh hưởng lớn nhất của thị trường trong ngày hôm nay là nhóm ngân hàng. Các mã như ACB, BID, CTG, VCB, MBB, VPB...đều đồng loạt giảm mạnh. Ngoài ra, nhóm bất động sản (VIC, NVL, DXG), bán lẻ-tiêu dùng (SAB, MWG, PNJ), xây dựng (CTD, ROS, HBC) cũng chìm trong sắc đỏ. Thanh khoản thị trường ở mức trung bình với tổng khối lượng giao dịch trên hai sàn niêm yết đạt 231 triệu cổ phiếu, trị giá 4.700 tỷ đồng. Tuy vậy, giao dịch khối ngoại vẫn là điểm sáng khi họ tiếp tục mua ròng gần 15 tỷ đồng trên toàn thị trường. Mặc dù lượng mua là không quá lớn nhưng với những phiên mua liên tiếp gần đây cho thấy dòng tiền khối ngoại đang dần trở lại thị trường.
- Phiên ngày mai, sức ép từ bên bán nhiều khả năng sẽ gia tăng mạnh hơn trước sự đổ bộ của lượng hàng T+3 trên thị trường cơ sở. Trong đó, nhóm ngân hàng đang chuyển biến phức tạp và gặp rủi ro điều chỉnh cao. Bên cạnh đó, tâm lý giao dịch sẽ thận trọng khi thị trường bước vào kỳ cơ cấu danh mục định kỳ của các quỹ ETF và căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc có dấu hiệu leo thang vào cuối tuần này. Do đó các vị thế Short nên được cân nhắc nhiều hơn trong phiên ngày mai nếu VN30-Index không đủ sức giữ ngưỡng 950 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, sau khi chạm vùng kháng cự mạnh MA50 tuần áp lực chốt lời gia tăng khiến chỉ số VN30 điều chỉnh khá sâu. Đường giá xuyên thủng đường MA20 ngày cho thấy rủi ro ngắn hạn tăng cao. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:950 điểm, S2:948 điểm và S3:945 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:955 điểm, R2:959 điểm và R3:962 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra khi VN30 thủng vùng hỗ trợ 950 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 943-945 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 953 điểm. Các vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 945-948 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 950-955 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 945 điểm.

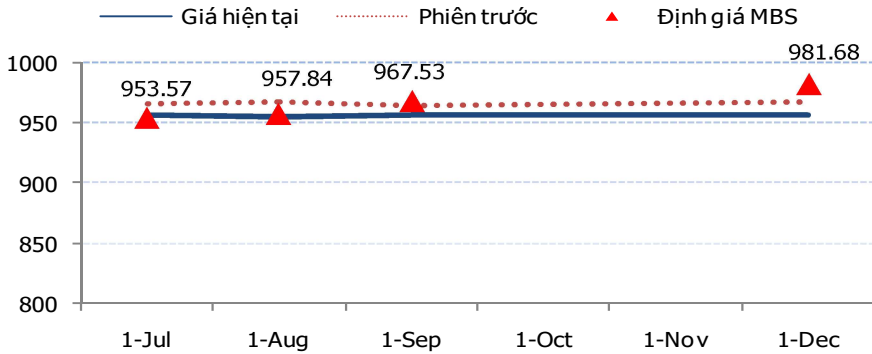
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 940-945 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 955 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

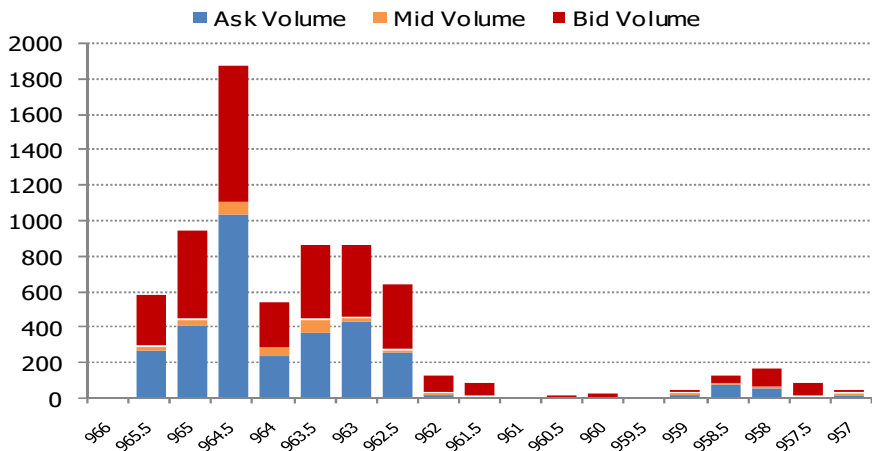
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	956	-1.00	64,838	3.24	14473	0.53
VN30F1810	955.8	-1.17	179	17.13	233	12.02
VN30F1812	955.9	-0.81	75	11.76	580	-3.65
VN30F1903	957	-0.95	33	10.00	100	-11.50
Tổng			65,125	3.15	15,386	0.00

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Trước áp lực bán dâng cao trong phiên chiều nay, các mã HẾT L đồng loạt giảm mạnh từ 7,8-11,3 điểm sau khi đã giao dịch giằng co trong suốt phiên sáng. Tuy nhiên tốc độ giảm của chỉ số cơ sở còn nhanh hơn khiến basis các hợp đồng đảo chiều dương. VN30F1809 giảm 1,0% tương ứng 9,7 điểm về mức 956 điểm, basis đạt 4,86 điểm. Hợp đồng tháng 10 giảm 1,17% đạt 955,8 điểm, cao hơn cơ sở 4,66 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,81% và 1,14% xuống 955,9 và 957 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt 4,76 và 5,86 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh tăng nhẹ 3,15% đạt 65.125 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó hợp đồng tháng 9 có KLGD đạt 64.838 hợp đồng, tăng 3,24% so với phiên trước. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 6.268,6 tỷ đồng, tăng 2,48%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 953,57 điểm (thấp hơn 2.43 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 957,84 điểm (+2,04 điểm), VN30F1812 là 967,53 điểm (+11,63 điểm) và VN30F1903 là 981,68 điểm (+24,68 điểm).

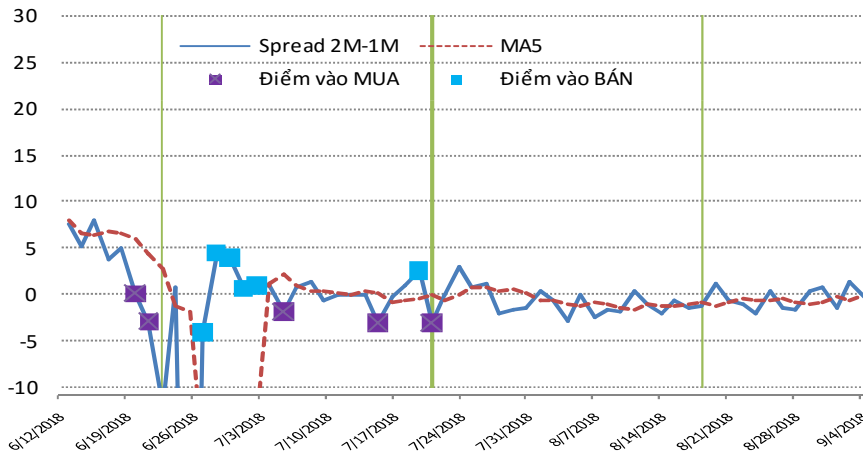
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



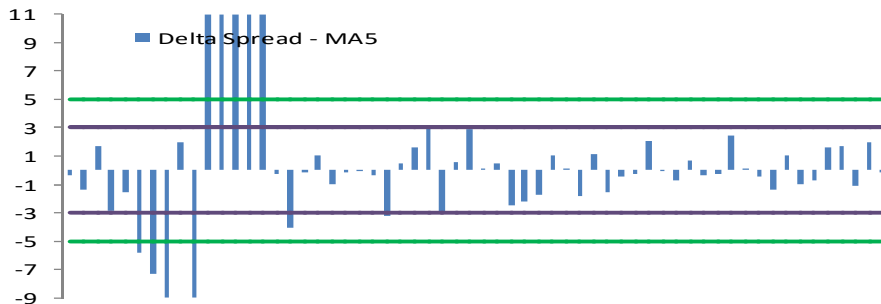
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	-0.2	1.4	-1.6	-0.02	-0.18
VN30F1812 - VN30F1809	-0.1	-2	1.9	-1.08	0.98
VN30F1812 - VN30F1810	0.1	-3.4	3.5	-1.06	1.16
VN30F1903 - VN30F1809	1	2.3	-1.3	1.56	-0.56
VN30F1903 - VN30F1810	1.2	0.9	0.3	1.58	-0.38
VN30F1903 - VN30F1812	1.1	4.3	-3.2	2.64	-1.54

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



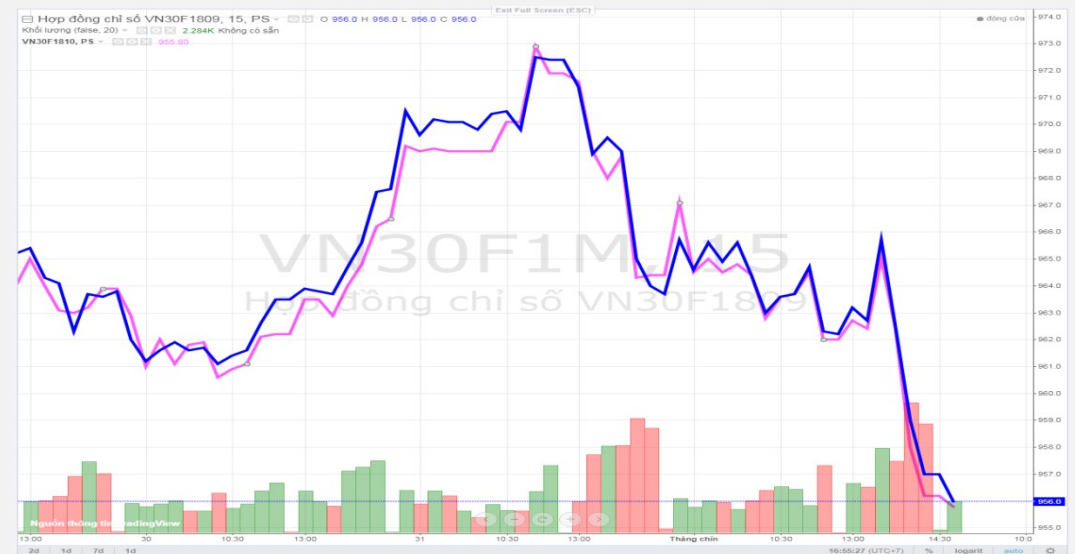
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



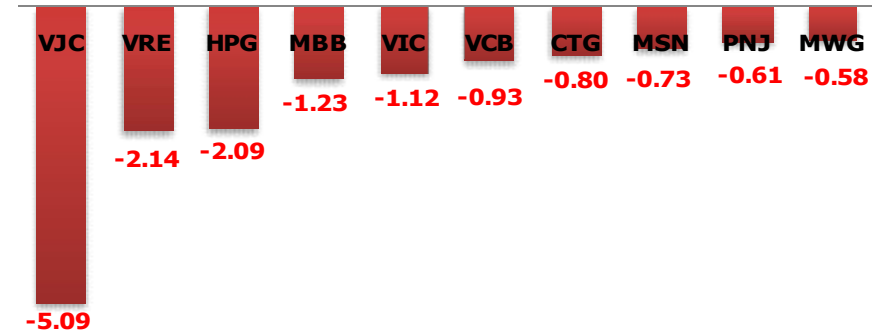
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch các hợp đồng tương lai đã thu hẹp về khoảng từ -0,2 điểm đến 1,2 điểm. Trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng tiếp tục có những diễn biến đồng pha, bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức -0,2 điểm, giảm 1,6 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 đạt mức 0,1 điểm, tăng 3,5 điểm; Ngược lại, spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 giảm 3,2 điểm xuống mức 1,1 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

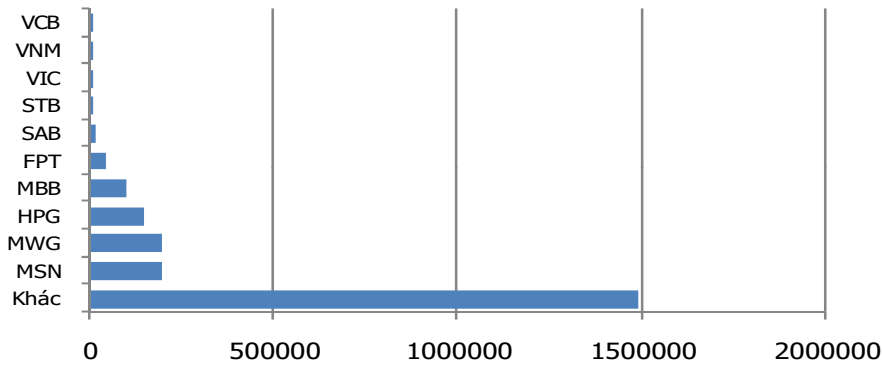
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



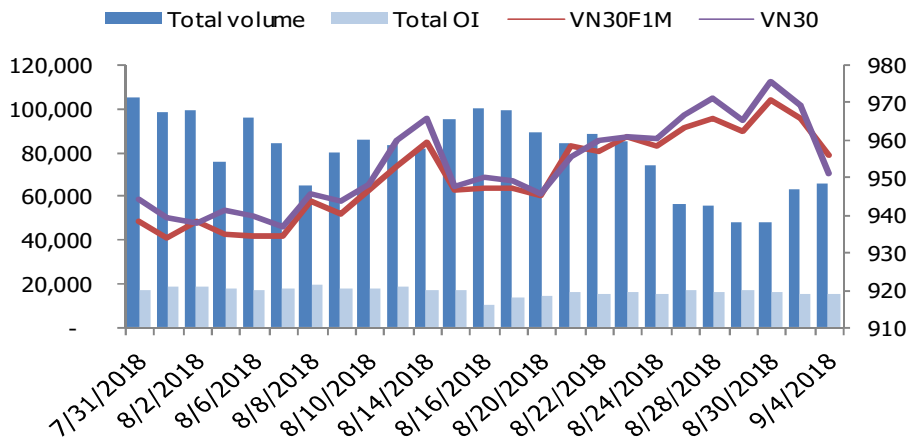
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- TTCK phiên chiều nay chứng kiến sự thay đổi tâm lý một cách chóng mặt. Ở đầu phiên chiều, cổ phiếu nhóm đầu khí diễn biến đồng pha với giá dầu thế giới và tiếp tục hút tiền. GAS, PLX,... đã có lúc tăng mạnh và trở thành trụ đỡ kéo các chỉ số về gần mốc tham chiếu. Tuy nhiên, khoảng 1h45', lực bán ồ ạt ở toàn thị trường đã khiến cho thị trường giảm sâu, và sau phiên ATC thậm chí các chỉ số còn đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày. VJC là bluechips có mức giảm mạnh nhất khi bất ngờ giảm sàn sau phiên ATC. Tuy nhiên, tội đồ lớn nhất của thị trường trong ngày hôm nay là nhóm ngân hàng. Các mã như CTG, VCB, MBB, VPB... đều đồng loạt giảm mạnh. Ngoài ra, nhóm bất động sản (VIC, NVL, DXG), bán lẻ-tiêu dùng (SAB, MWG, PNJ), xây dựng (CTD, ROS) cũng chìm trong sắc đỏ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 18,09 điểm (-1,87%) xuống 951,14 điểm. Nhóm cổ phiếu VN30 có tới 24 mã giảm giá trong phiên hôm nay. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 51,82 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.949 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 6,11 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-41,89 tỷ), VRE (-30,79 tỷ), BID (-20,51 tỷ), NVL (-17,11 tỷ), SCR (-10,09 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như MSN (+37,63 tỷ), YEG (+29,65 tỷ), VCB (+29,54 tỷ), VJC (+10,73 tỷ), DXG (+8,89 tỷ), HDB (+7,15 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	975.94	- 1.37	17.62	- 0.84
Dow Jones	25,952.48	- 0.05	18.43	5.04
S&P 500	2,896.72	- 0.17	21.01	8.52
Nikkei 225	22,696.90	- 0.05	16.37	- 0.30
Shanghai	2,750.58	1.10	12.94	- 16.83
DAX	12,210.21	- 1.10	14.26	- 5.18
Vàng	1,197.60	- 0.12	-	- 8.23
Dầu WTI	69.39	- 0.69	-	17.43

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 04/09/2018			
[US] PMI Sản xuất T.8	54.5	54.5	54.7
[TQ] PMI Xây dựng T.8	52.8	52.7	
Thứ Tư - 05/09/2018			
[UK] PMI Dịch vụ T.8			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.8			
[EU] PMI Dịch vụ Ý T.8			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Cổ phiếu Mỹ giảm điểm, trái phiếu Kho bạc Mỹ cũng suy yếu trong bối cảnh những căng thẳng thương mại vẫn tiếp diễn và các thị trường mới nổi tiếp tục chịu áp lực bán tháo. Các nhà đầu tư Mỹ quay trở lại giao dịch sau kỳ nghỉ cuối tuần kéo dài 3 ngày trước những diễn biến không mấy tích cực trên các thị trường mới nổi, trong khi quan hệ thương mại giữa Mỹ - Canada vẫn căng thẳng và chính quyền tổng thống Donald Trumps có khả năng sẽ áp thêm thuế với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc. Những dữ liệu tích cực về sản lượng nhà máy giúp các chỉ số thu hẹp đà giảm, tuy nhiên đóng cửa chỉ số S&P500 vẫn giảm 0,17%, chỉ số công nghiệp DowJones giảm nhẹ 0,05%. Ngược lại, đô la Mỹ mạnh lên với chỉ số đô la giao ngay Bloomberg leo lên mức cao nhất trong gần 3 tuần qua.
- Kinh tế Nam Phi bất ngờ rơi vào suy thoái trong khi Argentina thực hiện các biện pháp hỗ trợ tài chính khẩn cấp làm gia tăng lo ngại về những biến động trên thị trường cổ phiếu và tiền tệ các thị trường mới nổi. Trong khi chỉ số cổ phiếu MSCI EM giảm xuống mức thấp nhất trong gần 2 tuần qua thì tiền tệ các thị trường mới nổi cũng rơi xuống mức thấp nhất kể từ tháng 5/2017.
- Hiện tại, dầu WTI đánh mất ngưỡng 70 USD/thùng, đang được giao dịch ở mức 69,4 USD/thùng. Vàng cũng giảm giá nhẹ xuống mức 1.197,6 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB bất ngờ đảo chiều giảm mạnh trong phiên chiều đã tạo áp lực rất lớn lên thị trường chung. Đóng cửa, VCB giảm 2,4% xuống 61.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, đồ thị kỹ thuật hình thành cây nến đỏ than dài kèm khối lượng giao dịch gia tăng cho thấy áp lực chốt lời chiếm ưu thế. Đường giá xuyên thủng các đường MA ngắn hạn quan trọng cho thấy xu hướng điều chỉnh tiếp tục duy trì trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 58.000-60.000 đồng/cp, kháng cự vùng 62.000-64.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.42	56,800	1.07	2.87%	10.98	0.04	10.07	1.96
CII	Construction & Materials	0.87	26,000	-1.89	1.92%	7.34	-0.16	21.53	1.30
CTD	Construction & Materials	1.27	163,000	-1.51	1.60%	15.20	-0.19	8.01	1.68
CTG	Banks	1.75	25,900	-4.60	4.63%	213.66	-0.80	12.42	1.42
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.77	92,700	0.43	1.84%	31.49	0.03	22.97	4.15
DPM	Chemicals	0.50	17,700	0.85	1.42%	6.28	0.04	12.26	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.92	44,100	-0.23	1.59%	28.07	-0.08	8.66	2.30
GAS	Oil & Gas Producers	1.79	103,000	0.00	2.26%	44.53	0.00	17.77	4.56
GMD	Industrial Transportation	0.75	26,200	-0.95	2.87%	16.43	-0.07	4.52	1.32
HPG	General Industrials	9.01	39,000	-2.38	2.31%	176.20	-2.09	9.26	2.27
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,650	-1.39	1.89%	18.75	-0.06	5.72	0.79
KDC	Food Producers	0.68	30,350	0.50	2.70%	2.07	0.03	#N/A N/A	1.04
MBB	Banks	4.98	23,100	-2.53	2.81%	160.49	-1.23	10.93	1.68
MSN	Financial Services	7.18	94,000	-1.05	2.45%	78.54	-0.73	17.50	5.82
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.50	118,400	-1.33	2.11%	83.59	-0.58	13.97	5.09
NVL	Real Estate Investment & Services	3.73	64,800	-0.31	2.04%	27.46	-0.11	25.57	4.22
PLX	Oil & Gas Producers	1.42	67,400	-0.59	2.38%	49.90	-0.08	23.08	3.66
PNJ	General Retailers	2.06	100,000	-3.01	3.40%	88.90	-0.61	19.57	4.82
REE	Industrial Engineering	1.09	35,400	-1.12	2.27%	17.98	-0.12	6.66	1.30
ROS	Construction & Materials	1.03	40,000	-2.91	3.75%	90.52	-0.29	29.07	3.94
SAB	Beverages	3.90	223,800	-0.97	1.07%	13.61	-0.36	31.60	9.14
SBT	Food Producers	0.92	18,700	-1.58	4.08%	62.02	-0.14	17.82	1.45
SSI	Financial Services	1.67	30,700	-2.85	3.10%	100.45	-0.47	11.88	1.69
STB	Banks	3.49	11,250	-0.88	1.79%	48.99	-0.30	13.66	0.86
VCB	Banks	3.98	61,000	-2.40	2.79%	126.91	-0.93	19.42	3.75
VIC	Real Estate Investment & Services	9.25	102,100	-1.26	1.37%	35.19	-1.12	79.01	7.26
VJC	Travel & Leisure	7.12	145,100	-6.99	7.86%	80.68	-5.09	15.33	7.42
VNM	Food Producers	8.80	156,700	0.00	0.77%	108.58	0.00	25.78	8.73
VPB	Banks	6.77	25,700	-0.77	3.11%	122.51	-0.50	9.65	2.22
VRE	General Retailers	5.88	37,900	-3.68	4.09%	81.84	-2.14	47.91	2.76

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn